

Số: 2450/GP-UBND

Vinh Phúc, ngày 07 tháng 10 năm 2019

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 09/9/2019 của Ban Quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 536/TTr-STNMT ngày 30/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (Địa chỉ: phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước thải chung sau đó chảy ra Đầm Vạc tại KĐT Nam Vinh Yên, phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Vị trí xả nước thải: Phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Toạ độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN-2000, múi chiếu 3⁰, kinh tuyến trực 105) như sau:

Y^{NVY}

$X = 2354863.618$

$Y = 564005.752$

3. Phương thức xả nước thải: Nước thải tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 125m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải: Áp dụng theo QCVN 14:2008/BTNMT (cột A) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (k=1), với nồng độ các chất ô nhiễm chính như sau:

Bảng 1: Thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm chính trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị giới hạn tối đa
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	30
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	50
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	500
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	1,0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	5
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	30
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	10
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	5
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	6
11	Tổng Coliforms	MPN/ 100ml	3.000

7. Thời hạn của giấy phép là: 03 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận như sau:

2.1. Thực hiện quan trắc nước thải:

a) Giám sát lưu lượng: 01 tháng/lần tại vị trí xả nước thải.

b) Quan trắc định kỳ theo tần suất ba (03) tháng/lần nước thải trước và sau hệ thống xử lý với các chỉ tiêu quy định tại Bảng 1 nêu trên.

2.2. Quan trắc nước nguồn tiếp nhận:

a) Vị trí giám sát: Đầm Vạc tại điểm tiếp nhận nước thải của Khu đô thị.

b) Quan trắc định kỳ theo tần suất sáu (06) tháng/lần với các thông số quan trắc: pH, BOD₅ (20⁰C), COD, DO, Amoni (tính theo N), Clorua, Florua, Nitrit, Nitrat, Phosphat, Chất hoạt động bề mặt, Tổng dầu, mỡ, Coliform, E.coli theo QCVN 08- MT:2015/BTNMT (cột B1).

3. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

4. Báo cáo kịp thời với cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương trong trường hợp có sự cố ô nhiễm nguồn nước do hành vi xả nước thải của công ty gây ra.

5. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại mục 6 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận; Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại mục 6 Điều 1 của Giấy phép này và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Hàng năm (trước 30 tháng 01), tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 3. Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Yên; Chủ tịch UBND phường Khai Quang; Giám đốc Ban quản lý các dự án DIC Miền Bắc - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Giấy phép này tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý TNN (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN4.

(H- 19 b) 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khước